

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**  
**Chuyên ngành: Quản lý Đất đai**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**Quy hoạch sản xuất nông nghiệp (Agricultural Planning)**

**I. Thông tin về học phần**

- Mã học phần: QL03036
- Học kỳ 3
- Số tín chỉ: 2(Lý thuyết 1,5-thực hành 0,5)
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
  - + Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 22 tiết
  - + Làm bài tập trên lớp: 8 tiết
  - + Thảo luận trên lớp:0
  - + Thực hành trong phòng thí nghiệm: 0
  - + Thực tập thực tế ngoài trường:0
- Tự học: 60 tiết
- Đơn vị phụ trách học phần:
  - Bộ môn: Quy hoạch đất đai
  - Khoa: Quản lý đất đai
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: Không
- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi:**

\* Mục tiêu:

- Về kiến thức: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và pháp lý của quy hoạch sản xuất nông nghiệp, phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sản xuất nông nghiệp.
- Về kỹ năng Người học nắm chắc cơ sở lý luận và pháp lý của quy hoạch sản xuất nông nghiệp, phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sản xuất nông nghiệp cho vùng lãnh thổ cụ thể.
- Về các mục tiêu khác (thái độ học tập): Thể hiện trách nhiệm với môi trường và xã hội, chủ động, hợp tác trong công việc nhằm phát huy trí tuệ tập thể

**\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

1. Không liên quan; 2. Ít liên quan; 3. Rất liên quan

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT													
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10	CDR11	CDR12	CDR13	CDR14
QL03036	Quy hoạch sản xuất nông nghiệp	2	1	2	2	3	2	2	2	2	1	2	2	2	3

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT			
		CDR15	CDR16	CDR17	CDR18
QL03036	Quy hoạch sản xuất nông nghiệp	2	2	2	2

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>		
K1	Hiểu kiến thức cơ bản nông nghiệp, chiến lược phát triển và dự báo, về thực trạng phát triển, về quy hoạch sản xuất nông nghiệp, nội dung cơ bản về các quy hoạch sản xuất nông nghiệp;	CĐR2
K2	Ứng dụng những vấn đề quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn hiện nay, vận dụng phương pháp luận trong xây dựng phương án xây dựng quy hoạch sản xuất nông nghiệp trong giai đoạn mới.	CĐR1, CĐR3, CĐR4
K3	Phân tích các tác động đến sản xuất nông nghiệp, quan điểm và mục tiêu phát triển.	CĐR5, CĐR6
<b>Kỹ năng</b>		
K4	Làm được thiết kê, vẽ bản đồ, thiết kế không gian 2 chiều, 3 chiều.	CĐR11
K5	Làm chính xác theo hướng dẫn của giáo viên hướng dẫn	CĐR9, CĐR10, CĐR12, CĐR14
K6	Phối hợp để hình thành kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình	CĐR13

Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Chủ động trong học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm; thành thạo tìm kiếm tài liệu để tiếp cận với khoa học hiện đại và có ý thức học tập suốt đời	CDR17, CDR18
K6	Thể hiện trách nhiệm với môi trường và xã hội, chủ động, hợp tác trong công việc nhằm phát huy trí tuệ tập thể	CDR17, CDR18

### III. Mô tả nội dung vắn tắt của học phần:

**QL03036. Quy hoạch sản xuất nông nghiệp (Agricultural planning) 2TC(1,5 – 0,5-4).** Tổng quan về nông nghiệp; Chiến lược phát triển và dự báo nông nghiệp; Phân tích và đánh giá các nguồn lực phát triển nông nghiệp; Đánh giá thực trạng phát triển nông nghiệp; Một số dự báo tác động đến phát triển nông nghiệp; Quy hoạch sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp; Quy hoạch sản xuất chăn nuôi và thủy sản; Quy hoạch công trình hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp; Kế hoạch và giải pháp thực hiện quy hoạch.

### IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

#### 1. Phương pháp giảng dạy

- + Thuyết giảng
- + Nghiên cứu tình huống
- + Sử dụng câu hỏi trong giảng dạy
- + Sử dụng ảnh tư liệu trong giảng dạy
- + Giảng dạy thông qua thảo luận nhóm

#### 2. Phương pháp học tập

- + Nghiên cứu đọc tài liệu tham khảo
- + Thảo luận tích cực các tình huống giảng viên đưa ra về sản xuất nông nghiệp và quy hoạch
- + Thảo luận và làm việc nhóm
- + Thuyết trình các vấn đề về quy hoạch các ngành, lĩnh vực và quy hoạch nông nghiệp
- + Chủ động đặt câu hỏi và xử lý câu hỏi.

### V. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự ít nhất 75% số tiết học
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc giáo trình, sách tham khảo do giảng viên cung cấp trước mỗi buổi học.
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia làm bài tập nhóm (từ 4-5 sinh viên) và thuyết trình trên lớp về lập quy hoạch quy hoạch tổng thể phát triển.
- Thi cuối kì: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia và làm bài thi cuối kỳ

### VI. Đánh giá và cho điểm

#### 1. Thang điểm: 10

#### 2. Điểm cuối kỳ là điểm trung bình cộng của những điểm thành phần sau:

- Điểm chuyên cần: 10%
- Điểm giữa học kỳ: 30%
- Điểm thi kết thúc học phần: 60%

### 3. Phương pháp đánh giá

Rubric đánh giá	Nội dung/Tiêu chí đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
<b>Chuyên cần</b>			<b>10</b>	
Chuyên cần	Thời gian tham dự	K1,K2,K3,K4,K5,K6	5	1-15
	Thái độ tham dự	K1,K2,K3,K4,K5,K6	5	
<b>Đánh giá quá trình</b>			<b>30</b>	
Đề tài nhóm	Chuẩn bị bài và nộp bài	K1,K2,K3,K4,K5,K6	5	10-15
	Thái độ tham dự	K1,K2,K3,K4,K5,K6	3	
Thuyết trình	Cấu trúc/Thiết kế slide		5	7-14
	Nội dung	K1,K2,K3,K4,K5,K6	7	
	Sử dụng hình ảnh, bản đồ	K1,K2,K3,K4,K5,K6	6	
	Kiểm soát thời gian		1	
	Kỹ năng trình bày		1	
	Trả lời và xử lý câu hỏi	K1,K2,K3,K4,K5,K6	2	
<b>Cuối kì</b>			<b>60</b>	<b>16-18</b>
Thi cuối kỳ	Nội dung kiểm tra toàn bộ những kiến thức và kỹ năng đã học. Đề thi tự luận 3 câu với mức thang điểm là 0,5 điểm (tổng là 10 điểm)	K1,K2,K3,K4,K5,K6	60	

#### Rubric 1: Tham dự lớp (1đ) (điểm chuyên cần)

<b>1. THAM DỰ LỚP</b>			
<i>Tiêu chí</i>	<i>Tốt</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Kém</i>
Thời gian tham dự	85-100% (0,5 đ)	75-85% (0,3 đ)	<75% 0đ
Thái độ tham dự	Tích cực đóng góp ý kiến (0,5 đ)	Thỉnh thoảng đóng góp ý kiến (0,3 đ)	Không đóng góp ý kiến (0 đ)

#### Rubric 2: Đánh giá, kiểm tra giữa kỳ (3đ)

<b>2. THUYẾT TRÌNH</b>			
<i>Tiêu chí</i>	<i>Tốt</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Kém</i>
Cấu trúc/Thiết kế slide	Cân đối, trực quan, sáng tạo, thẩm mỹ, logic (0,5đ)	Cân đối, chưa thẩm mỹ, sáng tạo (0,3đ)	Thiếu cân đối, thiếu thẩm mỹ, lộn xộn, nhiều lỗi (0đ)
Nội dung	Chính xác, đầy đủ, cập nhật (1đ)	Đúng chủ đề, không cập nhật (0,8đ)	Lệch chủ đề, không cập nhật (0đ)

Sử dụng thiết kế	Thành thạo, khoa học (0,7đ)	Biết sử dụng (0,5đ)	Không thành thạo
Kiểm soát thời gian	Đúng thời gian quy định (0,3 đ)	Vượt thời gian <20% (0,1đ)	Vượt thời gian >20% (0đ)
Kỹ năng trình bày	Nói to, rõ ràng, ngữ điệu phù hợp, dẫn dắt thu hút, thuyết phục (0,3đ)	Nói to, rõ ràng, chưa phù hợp lắm về ngữ điệu, ít lôi cuốn (0,2đ)	Nói nhỏ, chưa biết cách dẫn dắt vấn đề và thuyết phục (0đ)
Trả lời và xử lý câu hỏi	Đúng, có phản xạ tốt, có quan điểm rõ ràng (0,2đ)	Đúng nhưng phản xạ chưa tốt (0,1đ)	Trả lời câu hỏi không đúng hoặc chưa đầy đủ (0đ)

**Rubric 3: Thi cuối kỳ (6đ)**

<b>3. THI CUỐI MÔN HỌC</b>			
<i>Tiêu chí</i>	<i>Tốt</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Kém</i>
Nội dung kiểm tra (3 câu thi tự luận)	Đạt >85% các ý trong các câu trả lời đúng	Đạt từ 40-85% các ý trong các câu trả lời đúng	Đạt <40% các ý trong các câu trả lời đúng

**4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần**

*Đề tài nhóm:* Tất cả các sinh viên phải tham gia thảo luận, trình bày từng nội dung về quy hoạch sản xuất nông nghiệp một địa phương và làm đề tài nhóm, nếu không tham gia sẽ bị 0 điểm vào điểm giữa kỳ và không được tham gia thi cuối kỳ.

*Yêu cầu về đạo đức:* Tôn trọng, hợp tác, giúp đỡ bạn bè, thầy cô, đồng nghiệp.

**VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo:**

- Giáo trình/bài giảng: Nguyễn Quang Học (2006). *Bài giảng quy hoạch sản xuất nông nghiệp* - Hà Nội 2005.

- Các tài liệu khác:

+ Đoàn Công Quý và nnk. (2006). *Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất*. NXB Nông nghiệp. Hà Nội.

+ Vũ Thị Bình (2006). *Giáo trình Quy hoạch phát triển nông thôn*. Nhà xuất bản Nông nghiệp 2006..

+ Nguyễn Thị Vòng (2008). *Giáo trình quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội*. Nhà xuất bản Nông nghiệp 2008

+ FAO (1993). *Guidelines for Land use planning*. FAO Development Series 1, ISSN 1020-0819, Rome, Italy.

+ FAO/UNEP (1999). *The future of our land: Facing the Challenge-Guidelines for integrated planning for sustainable management of land resources*. Rome, Italy.

+ Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (2009). *Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2011 – 2020*.

**VIII. Nội dung chi tiết học phần:**

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	<p><b>Chương 1. Tổng quan về nông nghiệp.</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <p>1.1. Khái niệm và chức năng của nông nghiệp</p> <p>1.2. Vai trò của nông nghiệp trong phát triển kinh tế xã hội</p> <p>1.3. Tiếp cận hệ thống trong sản xuất nông nghiệp</p> <p>1.4. Tính bền vững trong nông nghiệp</p> <p>1.5 Lịch sử phát triển nông nghiệp</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (...tiết)</b></p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết)</b></p>	
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b></p>	K5, K6
2	<p><b>Chương 2: Chiến lược phát triển và dự báo nông nghiệp</b></p> <p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết)</b></p> <p>2.1. Khái niệm và nội dung chiến lược phát triển nông nghiệp</p> <p>2.2. Dự báo và các phương pháp dự báo trong chiến lược phát triển nông nghiệp</p> <p>2.3. Quá trình và những nguyên tắc cơ bản của quy hoạch sản xuất nông nghiệp</p> <p>2.4. Mối quan hệ giữa quy hoạch sản xuất nông nghiệp với các quy hoạch khác</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: ( tiết)</b></p>	K1, K2....
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 4 tiết)</b></p> <p>.....</p>	K5, K6
3	<p><b>Chương 3: Phân tích và đánh giá các nguồn lực phát triển nông nghiệp</b></p> <p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết)</b></p> <p>3.1. Đánh giá điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội</p> <p>3.2. Đánh giá tác động của các chính sách đến phát triển nông nghiệp</p> <p>3.3. Đánh giá về ứng dụng khoa học công phục vụ phát triển nông nghiệp</p> <p>3.4. Đánh giá chung về ĐKTN,KTXH tác động đến sản xuất nông nghiệp</p>	K1, K2
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4 tiết)</b></p> <p>.....</p>	K5, K6
4	<p><b>Chương 4: Đánh giá thực trạng phát triển nông nghiệp</b></p>	
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <p>4.1. Hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp</p>	

	<p>4.2. Thực trạng tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp</p> <p>4.3. Hiện trạng sản xuất ngành nông nghiệp</p> <p>4.4. Kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh</p> <p>4.5. Các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1 tiết)</b></p>	K1,K2
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>	
5	<b>Chương 5: Một số dự báo tác động đến phát triển nông nghiệp</b>	K1,K2
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b>	
	<p>5.1. Dự báo về kinh tế xã hội tác động đến phát triển nông nghiệp</p> <p>5.2. Dự báo về khả năng phát triển và ứng dụng tiến bộ KHKT mới</p> <p>5.3. Dự báo về dân số và thị trường tiêu thụ sản phẩm</p> <p>5.4. Quan điểm và mục tiêu phát triển</p> <p>5.5. Phân khu chức năng sản xuất nông nghiệp</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1 tiết)</b></p>	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>	
6	<b>Chương 6: Quy hoạch sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp</b>	K1,K2
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b>	
	<p>6.1. Quy hoạch sản xuất cây lương thực, cây thực phẩm</p> <p>6.2. Quy hoạch sản xuất cây công nghiệp</p> <p>6.3. Quy hoạch sản xuất cây ăn quả</p> <p>6.4. Quy hoạch sản xuất hoa cây cảnh</p> <p>6.5. Quy hoạch sản xuất cây nguyên liệu lấy dầu diezen</p> <p>6.6. Quy hoạch trồng rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng</p> <p>6.7. Bố trí đất sản xuất trồng trọt và lâm nghiệp</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1 tiết)</b></p>	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>	
7	<b>Chương 7: Quy hoạch sản xuất chăn nuôi và thủy sản</b>	K1,K2
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b>	
	<p>7.1. Quy hoạch phát triển chăn nuôi</p> <p>7.2. Quy hoạch nuôi trồng thủy sản ao, hồ, đầm nhỏ</p> <p>7.3. Quy hoạch nuôi trồng thủy sản vùng bãi sông, ven biển</p> <p>7.4. Quy hoạch phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy đặc sản</p> <p>7.5. Quy hoạch phát triển trang trại, cơ sở sản xuất giống</p>	

	<p>chăn nuôi, thủy sản</p> <p>7.6. Bố trí đất phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1 tiết)</b></p>	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>	
8	<b>Chương 8: Quy hoạch công trình hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp</b>	K1,K2
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết)</b></p> <p>8.1. Quy hoạch công trình hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp</p> <p>8.2. Quy hoạch cơ sở chế biến nông lâm thủy sản</p> <p>8.3. Bố trí đất xây dựng cơ sở hạ tầng và dịch vụ sản xuất nông nghiệp</p>	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4 tiết)</b>	
8	<b>Chương 9: Kế hoạch và giải pháp thực hiện quy hoạch</b>	K1,K2
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (1 tiết)</b></p> <p>9.1. Lập kế hoạch sản xuất nông nghiệp hàng năm</p> <p>9.2. Giải pháp chung thực hiện quy hoạch</p>	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2 tiết)</b>	
9	<b>Bài 1: Luận chứng về nguồn lực phát triển nông nghiệp</b>	
	<p><b>Nội dung hướng dẫn trên lớp: (4 tiết)</b></p> <p>1. Đánh giá điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội</p> <p>2. Đánh giá tác động của các chính sách đến phát triển nông nghiệp</p> <p>3. Đánh giá về ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp</p> <p>4. Đánh giá chung về ĐKTN,KTXH tác động đến sản xuất nông nghiệp</p>	K3, K4
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết)</b> .....	K5, K6
10	<b>Bài 2: Dự báo phát triển ngành trồng trọt và chăn nuôi</b>	
	<p><b>Nội dung hướng dẫn trên lớp:(4 tiết)</b></p> <p>1. Dự báo phát triển chăn nuôi</p> <p>2. Dự báo nuôi trồng thủy sản ao, hồ, đầm nhỏ</p> <p>3. Dự báo nuôi trồng thủy sản vùng bãi sông, ven biển</p> <p>4. Dự báo phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy đặc sản</p> <p>5. Dự báo phát triển trang trại, cơ sở sản xuất giống chăn nuôi, thủy sản</p> <p>6. Dự báo bố trí đất phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản</p>	K3, K4
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 8 tiết)</b> .....	K5, K6

#### IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:



- Yêu cầu của giảng viên về điều kiện để tổ chức giảng dạy học phần như: giảng đường, phòng thực hành thiết kế.

- Yêu cầu của giảng viên đối với sinh viên như: sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng làm các bài tập về nhà, ...

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS.TS. Nguyễn Quang Học**  
**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS.TS. Nguyễn Quang Học**  
**DUYỆT CỦA HỌC VIỆN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS.TS. Cao Việt Hạ**

## PHỤ LỤC

### THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Quang Học	Học hàm, học vị: GV.PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất, nhà B1, Học viện NN Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912326385
Email: nqhoc@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp hoặc qua email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Khắc Việt Ba	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất, nhà B1, Học viện NN Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0905140687
Email: nguyengkha vietba1987@gmail.com	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp hoặc qua email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Quang Huy	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất, nhà B1, Học viện NN Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912326385
Email: nguyenguanghuy@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp hoặc qua email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	